

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HSST
Ngày 11/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông H2 Văn Tâm

2. Ông Thông Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: ông Ngô Duy Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 11/7/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2023/HSST ngày 24/5/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 19/6/2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Đ.C.C**; Tên gọi khác: Thành; Giới tính: Nam; Sinh năm 1983, tại Hải Dương; Nơi cư trú: khu phố 7, phường P.T, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Tiền án, tiền sự: không; con của ông: Đặng Văn Đ – sinh năm 1962, làm nông; con của bà Phạm Thị L – sinh năm 1962, làm nông; Gia đình bị cáo có 03 chị E, lớn nhất sinh năm 1982 nhỏ nhất sinh năm 1988, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Vợ: Phạm Thị Th – sinh năm 1984, buôn bán; con có 3 người, lớn nhất sinh năm 2008 nhỏ nhất sinh năm 2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/02/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Phan Nguyễn Thanh H1 – sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn M.T, xã HM, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.
2. Phan Văn H2 – sinh năm 1993 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn M.T, xã HM, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.
3. Nguyễn Thị Kiều E – sinh năm 2003 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn M.T, xã HM, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.
4. Nguyễn Trịnh H2 D1 – sinh năm 2003 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn P.M, xã HM, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.
5. Lê Thị H3 – sinh năm 1997 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn P.M, xã HM, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DỊ VỤ ÁN:

Bị cáo Đ.C.C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 9/2022 Đ.C.C có gặp một đối tượng nam giới (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng về sử dụng thì người này đồng ý bán cho Công 01 gói ma túy đá. Sau đó, Công mang ma túy về nhà cất giấu. Đến khoảng 20 giờ ngày 30/12/2022, Công có tổ chức nhậu tại nhà mình ở thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam và lấy gói ma túy ra để chuẩn bị sử dụng thì nỏ thủy tinh bị bể nên Công cất giấu gói ma túy xuống sàn rồi vứt bộ dụng cụ sử dụng ma túy đi. Lúc này, có Phan Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1989, Phan Văn H2, sinh năm 1993, Nguyễn Thị Kiều E, sinh năm 2003 (cùng trú thôn M.T, xã HM, huyện Hàm Thuận Nam), Nguyễn Trịnh H2 D1, sinh năm 2003, Lê Thị H3, sinh năm 1997 (cùng trú thôn P.M, xã HM, huyện Hàm Thuận Nam) đến nhà Công chơi và ngồi nhậu. Đến khoảng 02 giờ 10 phút ngày 31/12/2022 trong lúc cả nhóm đang ngồi nhậu thì bị lực lượng Công an xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam tiến hành kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện 01 gói nylon không màu, một đầu có khoá kéo viền màu đỏ, kích thước (04 x 7,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ma túy đá) dưới sàn ngay vị trí Công ngồi, đồng thời tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang. (Bút lục số: 23-24; 37-42; 43-59).

*** Tang vật thu giữ gồm:** (Bút lục số: 23-24).

- 01 gói nylon không màu, một đầu có khoá kéo viền màu đỏ, kích thước (04 x 7,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ma túy đá).

*** Tại bản kết luận giám định số 1451/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận chất:** (Bút lục số: 29-31).

+ 01 gói nilon không màu, một đầu có khoá kéo viền đỏ, kích thước (04 x 7,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu Mẫu M) gửi giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,8825 gam.

Cáo trạng số 63/CT-VKSHTN-HS ngày 23/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố Đ.C.C về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Đ.C.C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đ.C.C từ 12 đến 18 tháng tù

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy đối với : 01 gói nylon không màu, một đầu có khoá kéo viền đỏ, kích thước (04x7,5)cm và 0,8501 gam (Methamphetamine) hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1451 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả, thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, không tranh luận thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xE xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Đ.C.C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận này phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ; phù hợp với lời khai của những người làm chứng khác, do đó đã đủ cơ sở xác định:

Vào rạng sáng ngày 31/12/2022, Đ.C.C bị lực lượng Công an xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam phát hiện và bắt quả tang đang cất giữ trái phép 0,8825 gam Methamphetamine tại thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam.

Hành vi của bị cáo Đ.C.C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về mức hình phạt:

Bị cáo Đ.C.C là một công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xE thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung

trong xã hội.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 gói nylon không màu, một đầu có khoá kéo viền đỏ, kích thước (04x7,5)cm và 0,8501 gam (Methamphetamine) hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1451 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Đ.C.C, phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 **Bộ luật hình sự**.

Xử phạt Đ.C.C: 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

[2] căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 gói nylon không màu, một đầu có khoá kéo viền đỏ, kích thước (04x7,5)cm và 0,8501 gam (Methamphetamine) hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1451 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(tất cả vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Nam, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2023)

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Đ.C.C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Hàm Thuận Nam;
- CCTHADS Hàm Thuận Nam;
- Công an Hàm Thuận Nam;
- Người TGT;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Vũ